

D, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thanh T - sinh năm 1995
- *Bị đơn*: Ông Lý Mỹ M - sinh năm 1988

Đều trú tại: thôn 4, xã P, huyện D, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cho ông M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Gia Tuấn (sinh ngày 28/01/2018). Ông M không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà T, ông M có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về án phí*: Bà T, ông M mỗi người phải nộp 150.000 đồng án phí HNGĐ-ST về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; (trong đó bà T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông M), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001236 ngày 10/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Vũ Thị Kim Vinh